

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2026/HS-ST

Ngày: 13-03-2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Phương.

*Thẩm phán:* Ông Trương Anh Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Sùng A Xà

Bà Đỗ Thị Luyến

Bà Bạc Thị Kiên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tình, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2026, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 13/TB-TA ngày 27 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

**Thào A P**, sinh ngày 20/11/1982, tại tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản Đ, xã S, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: Không; con ông Thào A L, sinh năm 1921 (đã chết) và con bà Sùng Thị C, sinh năm 1923; bị cáo chung sống như vợ chồng với Vàng Thị S, sinh năm 1983 từ năm 2000 đến năm 2002; từ năm 2002 đến nay chung sống như vợ chồng với bà Sùng Thị D, sinh năm 1986. Bị cáo có 06 người con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/11/2025, tạm giam từ ngày 03/12/2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay (Có mặt).

**\* Người bào chữa cho bị cáo Thào A P:** Bà Lò Thị X, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, bị cáo Thào A P bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng đầu tháng 5/2025, qua mạng xã hội Facebook, trên điện thoại WIVO, Thào A P có quen biết một người đàn ông Quốc tịch Lào không biết tên, địa chỉ. Sau đó qua nói chuyện, người đàn ông hỏi P có mua ma túy không nhưng P không mua mà xin số điện thoại ghi vào một mảnh giấy, cất vào sau ốp lưng điện thoại WIVO. Đến ngày 05/11/2025 qua mạng xã hội Facebook P có quen một người đàn ông, nói tiếng dân tộc Mông giới thiệu là người Trung Quốc, người đàn ông hỏi P có biết chỗ nào mua được Hồng phiến và Heroine không, người đàn ông muốn mua 10 bánh Hồng phiến và khoảng 100 gam Heroine để mang sang Trung Quốc, với giá 400.000.000 đồng, P nói để tìm xem có chỗ nào mua được sẽ báo lại sau, cả hai đã cho nhau số điện thoại để liên lạc.

Ngày 18/11/2025, P gọi điện thoại cho người đàn ông Quốc tịch Lào hỏi mua 10 bánh Hồng phiến và 100 gam Heroine, thỏa thuận tổng giá là 95.000.000 đồng tiền Việt Nam, hẹn ngày 23/11/2025 giao ma túy tại mốc 66 biên giới Việt Nam – Lào. Ngày 12/11/2025, P bán 02 con trâu được 60.000.000 đồng. Đến ngày 21/11/2025, P gọi điện thoại cho người đàn ông Quốc tịch Lào thì được biết đã có đủ ma túy như thỏa thuận, hẹn khoảng 16 giờ ngày 23/11/2025 đến điểm hẹn để lấy ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 23/11/2025, P một mình đi bộ từ nhà P ở bản Đ, xã S, tỉnh Điện Biên, mang theo 60.000.000 đồng tiền Việt Nam và một bao tải đi theo đường mòn lên khu vực mốc 66, biên giới Việt Nam – Lào, thuộc địa phận bản Đ, xã S, tỉnh Điện Biên. Khoảng 17 giờ cùng ngày, P đến điểm hẹn gặp bốn người đàn ông Quốc tịch Lào, một trong 04 người đàn ông hỏi có đủ tiền chưa?, P trả lời có 60.000.000 đồng, xin nợ 35.000.000 đồng, khi nào bán xong ma túy sẽ trả hết. Người đàn ông Quốc tịch Lào đồng ý, nhận tiền đếm đủ 60.000.000 đồng và lấy điện thoại của P xóa hết các cuộc gọi trao đổi giữa P với người đàn ông về việc mua bán ma túy. Sau đó người đàn ông đưa cho P một chiếc ba lô màu đen, P mở ra kiểm tra bên trong có 10 bánh Hồng phiến và một túi nylon màu trắng bên trong chứa Heroine, P lấy toàn bộ ma túy cất vào chiếc bao tải đã chuẩn bị sẵn rồi rút chiếc ba lô màu đen đi. Mua được ma túy P mang về lán nương cho 10 bánh Hồng phiến vào một hộp bìa catton (vỏ của thùng bia SAIGON), gói Heroine vào trong một hộp bìa catton nhỏ, dùng băng dính màu đen dán lại, rồi cho tất cả vào trong một hộp bìa catton (vỏ của thùng bia SAIGON) mang cất giấu tại đồng gỗ ở lán nương. Đến ngày 24/11/2025, P gọi điện bàn phím, nhãn hiệu GOLY, bên trong có thẻ sim số 0377.610.250 cho người đàn ông Trung Quốc thông báo đã mua được ma túy, thì được thông báo đang bận hôm nào ra được sẽ gọi điện thoại. Đến khoảng 12 giờ ngày 27/11/2025 người đàn ông Trung Quốc gọi điện cho P hẹn P khoảng 18 giờ ngày 27/11/2025, mang ma túy ra đầu bản Đ, xã S, tỉnh Điện Biên sẽ có người đi ô tô bán tải màu đen đến thì giao ma túy, dặn P phải xóa hết tin nhắn, số điện thoại đã liên lạc. P đã tự xóa hết tin nhắn, lịch sử cuộc gọi có trong điện thoại rồi đi bộ lên lán nương lấy ma túy mang đi cất giấu ở khu vực rừng cách lán nương của P khoảng 01km. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/11/2025 P đi bộ mang ma túy xuống đầu bản Đ, xã S, tỉnh Điện Biên để bán cho người đàn ông Trung Quốc. Hồi 18 giờ 20 phút, ngày 27/11/2025, khi P đi đến Km 06, Quốc lộ 145B thuộc khu vực bản Đ, xã S, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác của Phòng nghiệp vụ, Ban Chỉ huy Bộ

đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phối hợp với Đoàn biên phòng S và Đoàn biên phòng S1, phát hiện bắt quả tang trên tay Thào A P đang ôm trước ngực 01 hộp bìa catton (vỏ thùng bia SAIGON) bên trong có 10 bánh Hồng phiến có khối lượng 5.513,9 gam; 01 gói Heroine có khối lượng 70,68 gam, tổng khối lượng hai chất ma túy là 5.584,58 gam và 02 chiếc điện thoại di động.

Theo biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy ngày 28/11/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Kết luận giám định số 1242/KL-KTHS ngày 27 tháng 12 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: *Vật chứng thu giữ của Thào A P có khối lượng 70,68 gam là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine); ký hiệu thứ tự từ 1 đến 300 có tổng khối lượng 5.513,9 gam là chất ma túy: Loại Methamphetamine.*

*Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.*

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKSĐB-P1 ngày 02/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử bị cáo Thào A P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025).

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h khoản 5 Điều 251; Điều 40; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) tuyên bố bị cáo Thào A P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, xử phạt bị cáo Thào A P tử hình.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

**\* Về vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 5.453,8 gam Methamphetamine và 69,37 gam Heroine là vật chứng còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màu đen, loại bàn phím, nhãn hiệu GOLY, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng (thu giữ của Thào A P).

- Trả lại cho bị cáo Thào A P: 01 điện thoại di động màu đen, loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng (thu giữ của Thào A P).

**\* Về án phí:** Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào A P.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025); quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có con gái là Thào Thị S2 là người khuyết tật nặng, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy như cáo trạng truy tố. Bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, nội dung bản luận cứ bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo có cơ hội được sống để trở về với gia đình và xã hội, chăm sóc các con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa, bị cáo Thào A P đã khai và công nhận: Vào hồi 18 giờ 20 phút ngày 27/11/2025, tại khu vực Km 06, Quốc lộ 145B thuộc khu vực bản Đ, xã S, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Đoàn Biên phòng S, Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên kiểm tra phát hiện bắt quả tang Thào A P đang thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 70,68 gam Heroine và 5.513,9 gam Methamphetamine, tổng khối lượng hai chất ma túy là 5.584,58 gam để mang đi bán cho người đàn ông Trung Quốc, tổ công tác đã thu giữ toàn bộ số ma túy trên của Thào A P. Lời khai nhận tội của bị cáo trước phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như Cáo trạng số 29/CT-VKSĐB-P1 ngày 02/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố.

Mục đích bị cáo mua ma túy về để bán kiếm lời. Hành vi này của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Với khối lượng ma túy 70,68 gam Heroine và 5.513,9 gam Methamphetamine, tổng khối lượng hai chất ma túy là 5.584,58 gam, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025).

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để xét xử bị cáo Thào A P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025).

Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025) quy định:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.*

*5. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù chung thân hoặc tử hình:*

*b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 03 kilôgam trở lên;*

*h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này”...*

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Thào A P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025), là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

**[2] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:** Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội có mức cao nhất của khung hình phạt là tử hình, được quy định tại Điều 9 Bộ luật Hình sự. Vì vậy bị cáo Thào A P phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra.

**[3] Xét về hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra:** Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, đã tiếp tay cho các loại tội phạm gia tăng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần phải được xử lý nghiêm.

**[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:**

- Về nhân thân: Bị cáo sinh ra tại tỉnh Lai Châu và lớn lên tại bản Đ, xã S, tỉnh Điện Biên; bản thân không được đi học. Từ năm 2000 đến năm 2002, chung sống như vợ chồng với Vàng Thị S, sinh năm 1983 và có 01 người con chung. Từ năm 2002 đến nay, chung sống như vợ chồng với Sùng Thị D, sinh năm 1986 và có 05 người con chung. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Ngày 27/11/2025, Thào A P bị tổ công tác đồn Biên phòng S và Ban Chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang trong khi đang thực hiện hành vi mua bán trái phép hai chất ma túy

(*Methamphetamine* và *Heroine*) có tổng khối lượng là 5.584,58 gam với mục đích để bán kiếm lời.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 06 người con, trong đó có 01 người con bị khuyết tật nặng, theo quy định tại khoản 9 Điều 3 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Bị cáo Thào A P nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì muốn có tiền; bị cáo đã phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Để nghiêm trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội phạm về ma túy; căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Với tổng khối lượng hai chất ma túy (*Methamphetamine* và *Hernione*) là 5.584,58 gam thu giữ của bị cáo, bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt cao nhất đó là loại trừ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội theo quy định tại Điều 40 Bộ luật Hình sự. Để lấy đây làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa các loại tội phạm trong tình hình hiện nay.

**[5] Về hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là nông nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025) đối với bị cáo.

**[6] Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về việc xử lý vật chứng của vụ án.

- Đối với số ma túy 5.453,8 gam *Methamphetamine* và 69,37 gam *Heroine* là vật chứng còn lại sau giám định, là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động màu đen, loại bàn phím, nhãn hiệu GOLY, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng làm công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động màu đen, loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, do bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

**[7] Các vấn đề khác của vụ án:**

Đối với người đàn ông quốc tịch Lào bán ma túy và người đàn ông quốc tịch Trung Quốc mua ma túy của bị cáo, do bị cáo không biết rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với số điện thoại 0377.610.250 của Thào A P, số điện thoại không đăng ký tên của Thào A P; chủ thuê bao của số điện thoại trên là con gái của P tên là Thào Thị S2, sinh ngày 19/8/2009, địa chỉ: Bản Đ, xã S, tỉnh Điện Biên. Kết quả điều tra xác định Thào Thị S2 không dùng sim điện thoại này mà Thào A P đã lấy dùng số sim điện thoại này từ khoảng tháng 4 năm 2025. Thào Thị S2 không biết việc Thào A P dùng số sim này để trao đổi mua bán ma túy và cũng không biết việc Thào A P mua bán trái phép ma túy.

Đối với chiếc điện thoại WIVO, theo lời khai của P, P đã dùng vào mạng xã hội Facebook, để quen biết với người đàn ông Quốc tịch Lào và người đàn ông Trung Quốc. Chiếc điện thoại này của P, P đã làm rơi mất vào ngày 18/11/2025. Quá trình điều tra, P khai nhận do không biết chữ nên không nhớ số điện thoại của người mua và người bán ma túy. Do đó, không có cơ sở để điều tra làm rõ số điện thoại của người mua và người bán ma túy cho P.

**[8] Về án phí:** Bị cáo Thào A P là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào A P.

**[9] Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Thào A P được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

**[10]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025).

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Thào A P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:** Áp dụng điểm h khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025):

- Xử phạt bị cáo Thào A P tử hình.

- Áp dụng khoản 4 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Thào A P để đảm bảo thi hành án.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- **Tịch thu tiêu hủy:** 5.453,8 gam Methamphetamine và 69,37 gam Heroine là vật chứng còn lại sau giám định.

- **Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:** 01 điện thoại di động màu đen, loại bàn phím, nhãn hiệu GOLY, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng (thu giữ của Thào A P).

- **Trả lại cho bị cáo Thào A P:** 01 điện thoại di động màu đen, loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SAMSUNG, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng (thu giữ của Thào A P).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Điện Biên và Thị hành án dân sự tỉnh Điện Biên lập ngày 03/02/2026).

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào A P.

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333, Điều 367 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 13/3/2026).

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị kết án tử hình được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam./.

**Nơi nhận:**

- Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội, VKSND tối cao;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I (TAND tối cao);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Điện Biên (PC 04);
- Bị cáo Thào A P;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Lưu HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Phương**

